

Số: 394 /BC-STP

Hưng Yên, ngày 09 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06

Kính gửi:

- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Công an tỉnh.

Thực hiện Công văn số 871/UBND-PVHCC&KSTT ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Công văn 452/TTg-KSTT của Thủ tướng Chính phủ, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Về rà soát văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến Đề án 06

Thực hiện Công văn số 2367/TCT ngày 09/6/2023 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06 và Công văn số 1503/UBND-NC ngày 13/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06, Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phục vụ triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp và Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ tại Báo cáo số 943/BC-STP ngày 16/8/2023 (Có Báo cáo gửi kèm theo).

2. Về phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ

Thực hiện Công văn số 561/UBND-NC ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh; Công văn số 987/BTP-HTQTCT ngày 29/02/2024 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực thi phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 287/STP-HCTP ngày 14/3/2024 về việc triển khai thực thi phương án phân cấp giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg. Theo đó, Sở Tư pháp đề nghị UBND cấp huyện có điều kiện phù hợp ủy quyền cho Phòng Tư pháp giải quyết 08 TTHC trong lĩnh vực hộ tịch đồng thời gửi kết quả xử lý phân cấp giải quyết TTHC đề nghị thông tin về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

3. Về cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến quản lý dân cư

Thực hiện Kế hoạch số 110/KHPH-BCA-UBND ngày 03/7/2023 giữa Bộ Công an và UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát

triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp đề xuất thủ tục hành chính: **Cấp bản sao Trích lục hộ tịch**, không sử dụng thành phần hồ sơ giấy khi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính

Qua rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, đối chiếu với các quy định tại Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, tính đến thời điểm báo cáo, không có thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp có quy định thành phần hồ sơ là sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin cư trú.

4. Việc thực hiện ưu tiên tái cấu trúc quy trình theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024

Theo đó, Bộ Tư pháp được giao ưu tiên tái cấu trúc quy trình đối với 02 nhóm thủ tục về cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đặt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư và cấp phiếu lý lịch tư pháp và nhóm thủ tục về cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn. Tính đến thời điểm báo cáo, Bộ Tư pháp chưa có văn bản hướng dẫn việc tái cấu trúc quy trình, do đó việc tái cấu trúc quy trình đối với 02 nhóm thủ tục này ở địa phương chưa triển khai thực hiện được.

5. Tồn tại, hạn chế

a) Hệ thống Quản lý Lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh thường bị gián đoạn và mất liên thông, do đó công chức phải thực hiện nhập hồ sơ trên 2 Phần mềm, mất nhiều thời gian, gây bức xúc cho người dân.

b) Đối với dịch vụ công liên thông Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn theo Quyết định số 422/QĐ-TTg: Do nhiều thông tin cơ bản của công dân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa được chuẩn hóa, còn sai thông tin như: Địa chỉ thường trú, nơi đăng ký khai sinh, tình trạng hôn nhân... *(có tình trạng công dân đã kết hôn nhưng trong Cơ sở dữ liệu lại thể là chưa kết hôn)*. Vì vậy khi thực hiện dịch vụ công liên thông cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn gây khó khăn cho cơ quan đăng ký hộ tịch.

c) Đối với 02 dịch vụ công liên thông là Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử; xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng

- Dịch vụ công liên thông chưa có phân hệ thống kê báo cáo, trong khi đó Tổ công tác Đề án 06 tỉnh yêu cầu báo cáo hàng ngày, khiến các đơn vị mất nhiều thời gian trong việc thống kê thủ công; tình trạng đồng bộ hồ sơ giữa các ngành còn chậm, lỗi; việc cấp mã định danh khi đăng ký khai sinh còn chưa ổn định, thời gian còn chưa được rút gọn *(thời gian cấp số định danh cá nhân thường là 1/2 đến 1 ngày)*.

- Hạ tầng cơ sở của Bộ Tư pháp chưa đảm bảo, Hệ thống thông tin Quản lý Hộ tịch của Bộ Tư pháp gặp nhiều lỗi (*máy chủ lưu trữ hết dung lượng, khiến việc ký sổ, lưu trữ hồ sơ gặp nhiều lỗi*).

- Theo hướng dẫn tại Quy trình ban hành kèm theo Công văn số 2084/V PCP-KSTT ngày 30/3/2023 của Văn phòng Chính phủ thì người dân có thể lựa chọn thực hiện 2/3 hoặc 3/3 thủ tục hành chính liên thông; tuy nhiên, hiện tại Dịch vụ công liên thông không cho phép công dân lựa chọn 2/3 thủ tục hành chính. Ngày 21/8/2023, Dịch vụ công liên thông mới mở chức năng lựa chọn 2/3 thủ tục liên thông Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú. Sở Tư pháp đã có Thông báo và hướng dẫn để công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện theo quy định.

- Khi thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC, công dân phải scan và đính kèm một số giấy tờ liên quan lên Hệ thống Phần mềm như: Giấy chứng sinh, Tờ khai đăng ký thường trú... trong khi nhiều người dân không sử dụng điện thoại thông minh, không có máy scan, vì vậy rất khó để thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông này. Phần lớn hồ sơ khi tiếp nhận, công chức vừa phải hướng dẫn vừa phải trực tiếp làm hộ công dân nên mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến công việc chuyên môn.

- Một số công chức Tư pháp - Hộ tịch nhiều tuổi, việc tiếp cận công nghệ thông tin còn hạn chế; trang thiết bị đảm bảo cho việc triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Phòng Tư pháp và UBND cấp xã còn thiếu, đa số các trang thiết bị đều đã cũ, cấu hình thấp không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Kiến nghị, đề xuất

a) Đối với Bộ Tư pháp: Chỉ đạo Cục Công nghệ thông tin, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia nâng cấp cơ sở hạ tầng Hệ thống Quản lý Lý lịch tư pháp dùng chung, Hệ thống thông tin Quản lý Hộ tịch để khắc phục các lỗi nêu trên.

b) Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh và VNPT Hưng Yên mở thêm phân hệ thống kê báo cáo trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp cơ sở hạ tầng, đặc biệt là tốc độ, dung lượng đường truyền mạng để hạn chế tình trạng hệ thống xử lý chậm hoặc thậm chí công chức, người dân không đăng nhập được.

- Chỉ đạo UBND cấp huyện bố trí đầy đủ trang thiết bị (*máy tính, máy in, máy scan, đường truyền Internet*) cho Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã đảm bảo đáp ứng điều kiện triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công thiết yếu; rà soát các máy tính, máy in, máy scan đã cũ không thể sử dụng được hoặc cấu hình thấp không truy cập được, máy hỏng để thay thế nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) Đối với Công an tỉnh

Để thực hiện đồng bộ, hiệu quả các dịch vụ công nói chung và dịch vụ công liên thông nói riêng có khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Sở Tư pháp đề nghị Công an tỉnh (*Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh*) báo cáo Bộ

Công an và các ngành có liên quan tiến hành rà soát, điều chỉnh chính xác các thông tin của cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06 của Sở Tư pháp. Trân trọng báo cáo UBND tỉnh, gửi Công an tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP^Q.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thế Tiệm